TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 262/2023/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 570/2023/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023 giữa chị Võ Thị Thúy H, sinh năm 1986; Địa chỉ: ấp Tân Bình H, xã Tân H, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp và anh Võ Văn Đ (Võ Văn H), sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp 1, xã Phong M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Thúy H và anh Võ Văn Đ (Võ Văn H).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Thúy H và anh Võ Văn Đ (Võ Văn H) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Con chung tên Võ Ngọc Minh T, sinh ngày 02/02/2009 sẽ do chị Võ Thị Thúy H tiếp tục nuôi dưỡng, anh Võ Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Võ Văn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Võ Thị Thúy H tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004720 ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh; Số tiền còn lại hoàn trả cho chị H là 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TA Tỉnh;
- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Thắm